

Bản án số: 357/2024/DS-PT

Ngày: 10-9-2024

V/v tranh chấp hợp đồng hợp tác

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Phương

*Các Thẩm phán:*

Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Huỳnh Văn Út

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 200/2024/TLPT-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng hợp tác*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2024/QĐ-PT ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

3. *Người kháng cáo:* Ông Lê Văn H (là nguyên đơn).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo lời trình bày của các bên đương sự và kết quả xét xử sơ thẩm, vụ án được thể hiện như sau:

Ông Lê Văn H cho rằng, vào năm 2021 ông Nguyễn Trường T thuê đất nuôi tôm và kê ông cho mượn đất địa (ao) và bờ để trồng rẫy, nuôi cá. Ông đã thuê cơ giới cải tạo và thả cá nuôi (thả 25 con cá tra). Đến tháng 3/2021, ông Nguyễn Trường T hùng vốn với ông để mua cá giống thả nuôi và ông Nguyễn Trường T tự bỏ vốn 780.000 đồng (thả cá diêu hồng, cá trê, cá chép, cá tai tượng). Lần thứ hai thì ông và ông Nguyễn Trường T mỗi người bỏ ra 700.000 đồng để mua cá giống (thả 400 cá tai tượng, 03 ký cá diêu hồng, 02 ký cá chép hường) và ông tự bỏ tiền mua thức ăn nuôi cá với số tiền 4.730.000 đồng. Tháng 01/2022, thu hoạch cá trê được 100 ký, do không bán được nên ông đã làm mắm và số mắm này hiện ông

đang quản lý. Tháng 11/2022, ông Nguyễn Trường T tát ao và thu hoạch cá nhưng không cho ông hay. Số cá thu hoạch được 70 ký cá các loại, ông Nguyễn Trường T đã bán và không chia tiền cho ông, số tiền bán cá là 4.200.000 đồng và còn bắt của ông 04 con cá tra mỗi con 4kg. Ngoài ra, ông Nguyễn Trường T còn kêu ông trồng cây M, sau 4 năm thu hoạch sẽ chia đôi. Ông Nguyễn Trường T chịu phần cây M giống, ông chịu phần chăm sóc cây M và ông đã tiền thuê người làm cỏ 1 đợt bằng 1.000.000 đồng và tiền công 04 đợt trồng M bằng 800.000 đồng, tiền thuê đốn cây bạch đàn là 450.000 đồng. Tổng số tiền ông bỏ ra nuôi cá, trồng mai là 11.880.000 đồng, ông yêu cầu ông Nguyễn Trường T trả lại cho ông số tiền trên.

Còn ông Nguyễn Trường T xác định: Ông là người có đất cho ông Lê Văn H mượn để trồng hoa màu, cây ăn trái chứ ông không có hùn vốn làm ăn với ông Lê Văn H. Ông Lê Văn H yêu cầu ông trả các khoản đầu tư bằng 11.880.000 đồng là ông không đồng ý. Vì tiền cá giống ông bỏ tiền ra mua, còn ông Lê Văn H ra công cho cá ăn, hàng ngày. Khi thu hoạch cá trên cân được 217 ký, ông Lê Văn H tự đem đi bán không bàn bạc với ông, việc ông H đem cá đi làm mắm ông cũng không hay. Do phải trả lại đất mà ông đã thuê nên ông đã tát ao và có cho ông Lê Văn H biết, vợ chồng ông Lê Văn H cùng xuống bắt cá với mọi người, cá thu hoạch không bán được như ông Lê Văn H đã khai, mà dùng để cho những người cùng tiếp tát ao dùng. Còn việc trồng M thì ông Lê Văn H yêu cầu trả số tiền 1.800.000 đồng là không thể chấp nhận vì ông cho ông Lê Văn H mượn bờ vuông trồng hoa màu nên ông kêu ông Lê Văn H trồng thêm M, ông bỏ tiền ra mua 500 cây mai giống trị giá 5.000.000 đồng, giao cho ông Lê Văn H chăm sóc nếu có bán được thì chia. Nhưng sau đó phần đất ông mượn chủ đất lấy lại nên cũng không thu hoạch được số tiền nào từ số M đã trồng. Đối với việc đốn cây bạch đàn thì ông Lê Văn H thuê mượn người đốn cây, để lấy mặt bằng trồng hoa màu nên ông Lê Văn H trả tiền công là lẽ đương nhiên, ông Lê Văn H yêu cầu ông trả tiền thì ông không đồng ý.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh đã quyết định:* Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H về việc buộc ông Nguyễn Trường T trả số tiền 11.880.000 đồng (Mười một triệu tám trăm tám mươi nghìn). Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/6/2024, ông Lê Văn H kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Kháng cáo của ông Lê Văn H được thực hiện trong hạn luật định và hợp

lệ nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về quan hệ pháp luật thì giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận hợp tác với nhau trong sản xuất và tranh chấp với nhau về phân chia sau thu hoạch. Cấp sơ thẩm đã xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng hợp tác” và áp dụng dụng các Điều 116, 118, 504, 506 của Bộ luật Dân sự để giải quyết là có căn cứ.

[3] Xét về nội dung tranh chấp và kháng cáo cho thấy:

Ông Lê Văn H cho rằng ông Nguyễn Trường T cho ông mượn đất để trồng hoa màu và nuôi cá và trong đó ông Nguyễn Trường T có 02 lần bỏ tiền để cùng với ông mua cá giống thả nuôi, mua M giống về cho ông trồng nhưng khi thu hoạch thì ông Nguyễn Trường T không chia lại phần thu được từ cá nuôi và cây trồng nên ông yêu cầu ông Nguyễn Trường T trả lại cho ông toàn bộ chi phí mà ông đã bỏ ra là 11.880.000 đồng. Còn ông Nguyễn Trường T thì cho rằng ông có thuê đất của người khác để sản xuất và ông đã cho ông Lê Văn H mượn đất trồng để trồng hoa màu, mượn ao để nuôi cá. Ông là người bỏ tiền ra mua cá giống thả nuôi, mua M giống để trồng còn ông Lê Văn H bỏ công chăm sóc. Khi thu hoạch cá lần đầu ông Lê Văn H tự thu hoạch và tự bán mà theo ông Lê Văn H cho rằng không bán được nên đã làm mất. Thu hoạch cá lần hai có mặt ông Lê Văn H và lần này không bán được cá. Đối với cây M ông trồng thì khi ông Lê Văn H làm cỏ trồng hoa màu thì chăm sóc luôn cây nhưng số cây trồng này không thu hoạch để bán được do chủ đất lấy lại đất cho thuê từ đó không có lợi nhuận để chia theo yêu cầu của ông Lê Văn H.

Xét về chứng cứ và thỏa thuận của các bên thì các bên đương sự đều thừa nhận nguyên đơn là người bỏ công nuôi cá, chăm sóc cây còn bị đơn là người có đất và bỏ ra chi phí mua cây, con giống. Mục đích chính là chia đôi về kết quả thu hoạch được từ nuôi, trồng. Từ đó, chi phí trong việc cải tạo ao; tiền thuê đốn cây để cải tạo mặt bằng; tiền mua thức ăn nuôi cá; tiền thuê người trồng mai, làm cỏ mà ông Lê Văn H yêu cầu ông Nguyễn Trường T hoàn trả là không phù hợp với thỏa thuận giữa các bên nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

Xét về kết quả thu hoạch từ cá nuôi và cây trồng thì việc nuôi cá được thu hoạch 02 lần. Lần thứ nhất do ông Lê Văn H tự thu hoạch và tự bán mà theo ông Lê Văn H thừa nhận do không bán cá được nên đã làm mất và ông đang quản lý. Việc thu hoạch cá lần này thì ngoài lời khai của ông Lê Văn H ra thì không có chứng cứ gì để chứng minh, ông Lê Văn H là người hưởng lợi từ lần thu hoạch này. Thu hoạch cá lần thứ hai do ông Nguyễn Trường T thực hiện có mặt ông Lê Văn H và số lượng cá thu hoạch lần này không có chứng cứ gì để chứng minh và theo sự thừa nhận của ông Nguyễn Trường T thì số cá thu được không nhiều và cũng không bán được cá. Từ đó, không có căn cứ để xác định số tiền bán cá thu hoạch lần thứ hai bằng 4.200.000 đồng theo lời khai của ông Lê Văn H.

Đối với việc thu hoạch cây trồng (cây M) thì nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn hoàn trả tiền thuê người làm cỏ, thuê người trồng M. Như nhận định trên, chi phí thuê nhân công không thuộc phạm vi hoàn trả theo thỏa thuận của các bên mà phải do nguyên đơn thực hiện. Đối với lợi nhuận từ việc thu hoạch cây M đã trồng thì ngoài thời gian sinh trưởng của cây là rất ngắn, số cây giống đã trồng cũng

không có sự thu hoạch. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn H thừa nhận là khi ông Nguyễn Trường T trả đất thì số M đã trồng còn rất nhỏ nên bỏ luôn số cây này, không có thu hoạch cũng không bán được.

[5] Từ những cơ sở trên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn H cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác nên Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Ông Lê Văn H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Lê Văn H. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Căn cứ vào các Điều 26, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều Điều 116, 118, 504, 506, 507 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H về việc buộc ông Nguyễn Trường T trả lại số tiền 11.880.000 đồng.

- Ông Lê Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Phương**